TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 360/2026/QĐST - HNGĐ	*C, ngày 27 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 774/2026/TLST - HNGĐ ngày 17/7/2026 giữa:

- Nguyên đơn: chị Tô Thị L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, tỉnh Cà Mau. Số căn cước công dân: 095193010783, cấp ngày 07/9/2023.

- Bị đơn: Ngô Đình T, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, tỉnh Cà Mau. Số căn cước công dân: 095095007594, cấp ngày 19/4/2023.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/7/2026;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/7/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn: chị Tô Thị L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, tỉnh Cà Mau và bị đơn: Ngô Đình T, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, tỉnh Cà Mau

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị L và Anh Ngô Đình T cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị Tô Thị L và Anh Ngô Đình T thống xác định thời gian chung sống vợ chồng anh chị có 01 người con chung tên Ngô Gia B, sinh ngày: 12/11/2017. Khi ly hôn, Chị L và Anh T thống nhất giao con chung cho Anh T nuôi dưỡng và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con

Chị L có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tô Thị L và A Ngô Đình T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, Chị L tự nguyện nộp. Chị L đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng ngày 17 tháng 7 năm 2026 theo biên lai thu số 0000872 được chuyển thu án phí 150.000đ. H lại cho Chị L số tiền 150.000đ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 8 – Cà Mau

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lưu Hải Đăng

Nơi nhận:
TAND tỉnh Cà Mau;
VKSND Khu vực 8 – Cà Mau;
Phòng THA Khu vực 8 – Cà Mau;
Các đương sự;
Lưu hồ sơ vụ án.